

**CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NKH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NKH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110239908

**3. Ngày thành lập:** 02/02/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Thôn Phú Lương Hạ, Xã Quảng Phú Cầu, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0977726331

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Mã ngành    |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống<br>( Trừ các loại động vật bị cấm)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4620(Chính) |
| 2.  | Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4631        |
| 3.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4632        |
| 4.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>-Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác;<br>-Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh;<br>-Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh;<br>-Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện;<br>-Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự;<br>-Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm;<br>- Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;<br>-Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu | 4649        |
| 5.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4653        |
| 6.  | Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 0118        |
| 7.  | Hoạt động dịch vụ trồng trọt<br>( Không bao gồm kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 0161        |
| 8.  | Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 0163        |
| 9.  | Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4721        |
| 10. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4722        |
| 11. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4781        |
| 12. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh; hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4773        |

**6. Vốn điều lệ:** 600.000.000 VNĐ

### 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: LÊ PHƯƠNG NAM

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 21/11/1996

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001096008055

Ngày cấp: 23/11/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Phú Lương Hạ, Xã Quảng Phú Cầu, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Phú Lương Hạ, Xã Quảng Phú Cầu, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

### 8. Người đại diện theo pháp luật:

Thời gian đăng từ ngày 02/02/2023 đến ngày 04/03/2023

\* Họ và tên: LÊ PHƯƠNG NAM

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 21/11/1996

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001096008055

Ngày cấp: 23/11/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Phú Lương Hạ, Xã Quảng Phú Cầu, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Phú Lương Hạ, Xã Quảng Phú Cầu, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội